TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HN-ST

Ngày: 22/7/2024
V/v "***ly hôn***"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ánh Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Quang Lộc.

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lâm Thúy Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 515/2023/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 12 năm 2023 về việc "***Tranh chấp ly hôn***" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HN, ngày 24 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2024/QĐXXST-HN, ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ông Đoàn Trung H, sinh năm 1980.

Trú tại: số 01, hẻm 5, đường 06, Quốc lộ 22B, khu phố Hiệp H, phường Hiệp T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- **Bị đơn**: Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1985.

Trú tại: số 01, hẻm 5, đường 06, Quốc lộ 22B, khu phố Hiệp H, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

(Ông H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, bà H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/12/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đoàn Trung H trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà H tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 23/01/2007 tại UBND phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng sống không hạnh phúc mâu thuẫn thường xuyên, không hàn

gắn tình cảm vợ chồng được. Nay ông yêu cầu toà án giải quyết cho ông được ly hôn bà Hiếu.

Về con chung: Có 03 con tên Đoàn Thị Yến Nh, sinh ngày 16/8/2006; Đoàn Thị Yến Th, sinh ngày 22/6/2008; Đoàn Thành Đ, sinh ngày 24/9/2012. Ông H yêu cầu nuôi 03 con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về nợ chung, tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Lê Thị Ngọc H vắng mặt không trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung vụ án: căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của ủy ban thường vụ quốc hội về thu nộp lệ phí, án phí đề nghị hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Đoàn Trung H đối với bà Lê Thị Ngọc H. Về con chung: Có 03 con tên Đoàn Thị Yến Nh, sinh ngày 16/8/2006; Đoàn Thị Yến Th, sinh ngày 22/6/2008; Đoàn Thành Đ, sinh ngày 24/9/2012. Ghi nhận ông H yêu cầu nuôi 03 con, không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: ông H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông Đoàn Trung H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn bà Lê Thị Ngọc H đã được tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do, nên HĐXX xử vắng mặt ông H, bà H theo quy định tại Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà H tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 23/01/2007 tại UBND phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng sống không hạnh phúc mâu thuẫn thường xuyên, không hàn gắn tình cảm vợ chồng được. Quá trình tòa án giải quyết vụ án, bà H không đến tòa, không trình bày ý kiến, không thiện chí hàn gắn hôn nhân, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông H đối với bà H.

[2.2] Về con chung: Có 03 con tên Đoàn Thị Yến Nh, sinh ngày 16/8/2006; Đoàn Thị Yến Th, sinh ngày 22/6/2008; Đoàn Thành Đ, sinh ngày 24/9/2012. Xét theo nguyện vọng của ông H và các con, cần giao 03 con cho ông H tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận ông H không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về nợ chung, tài sản chung: không yêu cầu toà án giải quyết.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng của ông H, bà H không còn, không khả năng hàn gắn quan hệ hôn nhân, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông H đối với bà H. Ghi nhận theo nguyện vọng của ông H, giao 03 con tên Đoàn Thị Yến Nh, sinh ngày 16/8/2006; Đoàn Thị Yến Th, sinh ngày 22/6/2008; Đoàn Thành Đ, sinh ngày 24/9/2012 cho ông H tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận ông không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Nợ chung, tài sản chung, ông H không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Ông Đoàn Trung H phải chịu án phí theo quy định.

[4] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Trung H đối với bà Lê Thị Ngọc H.

Ông Đoàn Trung H được ly hôn với bà Lê Thị Ngọc H.

Về con chung: 03 con tên Đoàn Thị Yến Nh, sinh ngày 16/8/2006; Đoàn Thị Yến Th, sinh ngày 22/6/2008; Đoàn Thành Đ, sinh ngày 24/9/2012.

Giao 03 con cho ông H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ghi nhận ông H không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Bà H được quyền đến thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở.

Về nợ chung, tài sản chung: Ông H không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đoàn Trung H phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0010729, ngày 21/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận ông H đã nộp xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án dân sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Ánh Nhung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX Hòa Thành;
- Chi cục THADS TX Hòa Thành;
- UBND Phường Hiệp Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.